

T, ngày 26 tháng 01 năm 2022

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T1 ngày 18 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải ngày 18 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T1 và chị Nguyễn Thị T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị T2 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Mỹ L, sinh ngày 22/9/2004 và cháu Nguyễn Như L1, sinh ngày 29/9/2012 (hiện nay cháu L, cháu L1 đang ở cùng chị T2). Anh Nguyễn Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, công sức: Anh T1 và chị T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T1 tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh T1 đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000136 ngày 10/01/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Hoàn trả anh Nguyễn Văn T1 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã Hồ Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đã ký

Mẫu Văn Mùi